

Bản án số: **51/2024/ HS-PT**

Ngày: 29/03/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyên**

Các thẩm phán:

Ông **Bùi Trọng Danh**

Ông **Nguyễn Anh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 45/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Trần Lâm Viết T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Lâm Viết T**; sinh ngày 15 tháng 01 năm 1995, tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 42 Hồ Nguyên T, phường Khuê T, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Trần Viết Đ (*đã chết*) và bà Lâm Thị N (*còn sống*); Có vợ Nguyễn Thị Tuấn T và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang chấp hành biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 09/10/2022 đến ngày 29/11/2022, do không có nghề nghiệp ổn định nên để có tiền sinh sống, Trần Lâm Viết T đã rủ rê Nguyễn Thị L, Trần Viết Th (*Nhảm*), Nguyễn Quốc V và Lê Phan Hoài V và một số người khác cùng nhau chơi đánh bạc dưới hình thức “số đề” được thua bằng tiền. Cụ thể, T là người nhận đề, những người còn lại ghi đề. T sử dụng số điện thoại 0935910911 trao đổi với người chơi, khi có người gọi điện hay nhắn tin

cho T về việc mua số đề thì T sẽ xác nhận lại bằng tin nhắn. Cụ thể về hình thức và cách tính số tiền thắng thua như sau:

Trần Lâm Viết T sẽ dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của 18 (mười tám) dãy số trúng thưởng ở các đài Miền Trung được xổ vào lúc 17 giờ 15 phút hàng ngày và 27 dãy số trúng thưởng ở các đài Miền Bắc được xổ vào lúc 18 giờ 15 phút để xác định kết quả trúng thưởng và trả tiền thưởng cho người chơi. Người chơi ghi đề trước 17 giờ 15 phút hàng ngày thì căn cứ vào kết quả của đài Miền Trung, từ 17 giờ 15 đến trước 18 giờ 15 phút là căn cứ kết quả đài Miền Bắc để tính. Về cách thức ghi và tỷ lệ thắng thua: T sử dụng 02(hai) số giải 08 đối với đài Miền Trung, giải 7 đối với đài Miền Bắc và 02 số cuối giải đặc biệt làm số “đầu đuôi”, tỷ lệ thắng thua là 1x90, sử dụng 02 số cuối của các giải bất kỳ làm số “lô 2 con”, tỷ lệ thắng thua 1x5 (đối với đài Miền Trung) và 1x3,3 (đối với đài Miền Bắc). Sử dụng 03 số cuối của giải đặc biệt để làm “số độc đắc”, tỷ lệ thắng thua 1x630. Sử dụng 03 số cuối của giải đặc biệt không theo thứ tự làm “số độc đắc đảo”, tỷ lệ thắng thua 1x105. Sử dụng 03 số cuối của các giải bất kỳ làm “số lô 3 con”, tỷ lệ thắng thua 1x45 (đối với đài Miền Trung) và 1:33 (đối với đài Miền Bắc), sử dụng 03 số cuối của các giải bất kỳ không theo thứ tự làm “số lô đảo”, tỷ lệ thắng thua 1x7,5 (đối với Miền Trung) và 1x5,5 (đối với đài Miền Bắc). Căn cứ vào kết quả xổ số, người chơi đánh trúng thì T phải trả cho người chơi theo quy định, còn nếu không trúng thì T sẽ hưởng hết số tiền mua đề của người chơi. Việc thanh toán được hai bên tiến hành giao dịch trực tiếp bằng tiền mặt sau khi mở thưởng.

Với cách thức như trên, quá trình điều tra, chứng minh được T cùng Nguyễn Thị L, Trần Viết Th, Nguyễn Quốc V và Lê Phan Hoài V chơi đánh bạc như sau:

*** Đối với bị cáo Trần Lâm Viết T:** Từ ngày 09/10/2022 đến ngày 29/11/2022, T sử dụng điện thoại hiệu Iphone 6 Plus màu vàng gắn sim số 0025010011 đồ nhân đồ từ người chơi. Trong đó số tiền ghi đề ở lần thấp nhất là 90.000 đồng (vào ngày 01/11/2022, đài Miền Trung) và lần cao nhất là 19.260.000 đồng (vào ngày 20/10/2022, đài Miền Trung), trong đó, có 23 lần T đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 10/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L và Trần Viết Th với số tiền ở đài Miền Trung là 14.110.000 đồng, đài Miền Bắc là 5.760.000 đồng.

- Ngày 11/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L và Trần Viết Th với số tiền ở đài Miền Trung là 15.460.000 đồng, đài Miền Bắc là 12.830.000 đồng.

- Ngày 12/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L và Trần Viết Th ở đài Miền Trung là 5.400.000 đồng, đài Miền Bắc là 11.400.000 đồng.

- Ngày 14/10/2022: Ghi đề cho Trần Viết Th và Nguyễn Quốc V ở đài Miền Bắc với số tiền là 6.000.000 đồng.

- Ngày 15/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L, Trần Viết Th và Nguyễn Quốc V ở đài miền Bắc với số tiền là 5.300.000 đồng.

- Ngày 16/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L, Trần Viết Th và Nguyễn Quốc V ở miền Trung số tiền là 12.530.000 đồng, đài Miền Bắc là số tiền là 8.120.000 đồng.

-Ngày 19/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L và Trần Viết Th ở đài Miền Trung số tiền là 14.180.000 đồng.

- Ngày 20/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L, Trần Viết Th và Nguyễn Quốc V ở đài miền Trung số tiền là 19.260.000 đồng.

-Ngày 21/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L, Trần Viết Th, Nguyễn Quốc V và Phan Lê Hoài V ở đài Miền Trung số tiền là 11.470.000 đồng, đài Miền Bắc số tiền là 6.710.000 đồng.

-Ngày 22/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L, Trần Viết Th và Nguyễn Quốc V ở đài Miền Trung số tiền là 13.740.000 đồng, đài Miền Bắc số tiền là 6.940.000 đồng.

- Ngày 23/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L, Trần Viết Th và Nguyễn Quốc V ở đài Miền Trung với số tiền là 10.700.000 đồng, đài Miền Bắc với số tiền là 7.640.000 đồng.

- Ngày 24/10/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L, Trần Viết Th và Nguyễn Quốc V ở đài Miền Trung với số tiền là 7.720.000 đồng.

- Ngày 06/11/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L ở đài Miền Bắc với số tiền là 7.700.000 đồng.

- Ngày 07/11/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L, Trần Viết Th ở đài Miền Trung với số tiền là 6.555.000 đồng.

- Ngày 09/11/2022: Ghi đề cho Nguyễn Thị L, Trần Viết Th và Nguyễn Quốc V ở đài Miền Bắc với số tiền là 5.220.000 đồng.

Ngoài ra, T còn trực tiếp đánh đề qua tin nhắn điện thoại với người tên “Sổ” có số điện thoại 0964483019 (*chưa rõ lai lịch*) từ ngày 24 đến 29 tháng 11 năm 2022. Cụ thể: ngày 24/11/2022, T đánh đài miền Trung với số tiền 7.480.000 đồng. Ngày 25/11/2022, T đánh đài miền Trung với số tiền 3.890.000 đồng. Ngày 27/11/2022, T đánh đài miền Trung với số tiền 500.000 đồng, đài miền Bắc với số tiền 300.000 đồng. Ngày 29/11/2022, T đánh đài miền Trung với số tiền 2.370.00 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số, tất cả những lần đánh này T đều thua. Tuy nhiên, T sẽ được hưởng số tiền hoa hồng tương ứng với tỷ lệ 0,09%, tức là khi đánh 1.000.000 đồng sẽ được người này số tiền 90.000 đồng.

Ngoài những lần kể trên thì T có ghi đề vào những ngày 10/11/2022 đến 29/11/2022, tuy nhiên những lần này chưa đủ mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, qua điều tra xác định, tổng số tiền T dùng vào việc đánh bạc cùng L, N, V và người tên “Sổ” là 284.128.000 đồng (*Hai trăm tám mươi bốn triệu, một trăm hai mươi tám ngàn đồng*), trong đó L xác nhận còn nợ T số tiền ghi đề là 44.590.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, năm trăm chín mươi ngàn đồng*), Trần Viết Th còn nợ số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), số tiền T chi trả tiền trúng thưởng cho những người này là 63.050.000 đồng (*Sáu mươi ba triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng*), T chung tiền cho người tên “Sổ” là

14.540.000 đồng (*Mười bốn triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng*), hưởng lợi từ việc đánh bạc với này là 1.308.000 đồng (*Một triệu ba không tám ngàn đồng*)

Vậy, số tiền T thu lợi bất chính từ việc đánh bạc là 284.128.000 đồng - 63.050.000 đồng - 14.540.000 đồng = 206.538.000 đồng (*Hai trăm không sáu triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng*). Số tiền này T đã tiêu xài cho cá nhân hết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2023/HS-ST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Lâm Viết T phạm tội “*Đánh bạc*”

Về hình phạt: Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Lâm Viết T 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt các bị cáo Nguyễn Thị L, Trần Viết Th (*nhưng các bị cáo này không có kháng cáo và bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm*), về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 10/01/2024, bị cáo Trần Lâm Viết T có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Lâm Viết T giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin HĐXX cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để có ít thời gian đi cải tạo tốt, sớm được về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Lâm Viết T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn luật định, nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2023/HS-ST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trần Lâm Viết T về tội “*Đánh bạc*” với hai tình tiết định khung tại điểm a, b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, trên cơ sở đó xử phạt bị cáo 03(*ba*) năm 06(*sáu*) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo Trần Lâm Viết T đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 09/10/2022 đến ngày 29/11/2022 bị cáo đã có hành vi đánh bạc được thắng thua bằng tiền với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trần Viết Th và một đối tượng khác trong đó có tên “Sô” (*không rõ lai lịch*) bằng hình thức ghi đề được dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của 18 (*mười tám*) dãy số trúng thưởng của các Đài khu vực Miền Trung và Miền Bắc theo kết quả xổ số hàng ngày (*Đài khu vực Miền Trung lúc 17 giờ 15 và Miền Bắc 18 giờ 15 phút*) nhằm xác định kết quả trúng thưởng để các bên thanh toán chi trả số tiền thắng thua theo tỷ lệ thỏa thuận được ghi giữa các bên. Sau khi kết thúc kết quả xổ số của các Đài khu vực Miền Trung và Miền Bắc, căn cứ vào kết quả người chơi ghi số đề thông qua điện thoại, hoặc tin nhắn trên điện thoại giữa bị cáo và người chơi gồm (*bà Nguyễn Thị L, Trần Viết Th, Nguyễn Quốc V và một đối tượng tên “Sô” không rõ lai lịch*), nếu người chơi trúng thì bị cáo sẽ trả tiền cho bà Lê, ông Thuởu và “Sô” tỷ lệ thắng thua theo quy định và ngược lại người chơi (*bà Nguyễn Thị L, Trần Viết Th, Nguyễn Quốc V và một đối tượng tên “Sô”*) không trúng thì toàn bộ số tiền của người chơi được ghi thể hiện T hưởng hết. Với hình thức đánh bạc nêu trên, trong quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo xác nhận đã đánh bạc (*dưới hình thức mua bán số đề được thắng thua bằng tiền*) cùng với Nguyễn Thị L, Trần Viết Th, Nguyễn Quốc V và một đối tượng tên “Sô” (*không rõ lai lịch*) với số tiền đánh bạc hàng ngày của mỗi lần từ 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) đến dưới 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) gồm 23 (*hai mươi ba*) lần, tổng số tiền đánh bạc cộng dồn của 23 lần là: 284.128.000 đồng (*Hai trăm tám mươi bốn triệu, một trăm hai mươi tám ngàn đồng*), thu lợi bất chính số tiền 206.538.000 đồng (*Hai trăm không sáu triệu, năm trăm ba mươi tám ngàn đồng*) lấy đó làm nguồn sống chính.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2023/HS-ST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Cẩm L, TP phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo và Nguyễn Thị Lệ, Trần Viết Th về tội “Đánh bạc” theo Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, HĐXX cấp phúc thẩm thấy rằng:

[2] Về áp dụng tình tiết định khung (*có tính chất chuyên nghiệp*) quy định tại điểm a khoản 2 Điều 321 BLHS.

[2.1] Quá trình, điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đều xác định bị cáo Trần Lâm Viết T là người không có nghề

nghiệp ổn định, nên nảy sinh việc rủ rờ người khác đánh bạc với mục đích, sử dụng tiền thu được từ việc đánh bạc làm nguồn sống chính, đối chiếu tại hướng dẫn Nghị quyết số: 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và 249BLHS năm 1999 (*nay là Điều 321 và 322 BLHS năm 2015*) thì trường hợp của bị cáo T tham gia đánh bạc từ 05 (*năm*) lần trở lên với số tiền đánh bạc từ 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) đến dưới 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) gồm: 23 (*hai ba*) lần. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tình tiết định khung (*có tính chất chuyên nghiệp*) quy định tại điểm a khoản 2 Điều 321BKHS là có căn cứ đúng pháp luật.

[2.2] Về áp dụng tình tiết định khung (***Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000đ trở lên***) quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS.

Mặt dù, bị cáo đánh bạc với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trần Viết Th, Nguyễn Quốc V và đối tượng tên “Só” (*không rõ lai lịch*) gồm 23 (*hai ba*) lần nhưng các lần đánh bạc của bị cáo đều dưới 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*), tại liệu chứng có tại hồ sơ vụ án thể hiện có 02(*hai*) lần bị cáo đánh bạc có số tiền nhiều nhất là 19.260.000đ (*Mười chín triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng*). Vì vậy, việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm lấy tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 284.128.000đ (*Hai trăm tám mươi bốn, một trăm hai mươi tám ngàn đồng*) được cộng dồn của 23 (*hai ba*) lần do bị cáo đánh bạc để truy tố, xét xử bị cáo và đồng phạm Nguyễn Thị L theo tình tiết định khung (***Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000đ trở lên***) quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS là có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật, gây bất lợi cho bị cáo, có ảnh hưởng đến việc quyết định hình phạt. Sai lầm này của cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm trong việc đánh giá chứng cứ, để áp dụng pháp luật cho phù hợp, đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng của bị cáo Trần Lâm Viết T, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết. Xét khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng tính chất vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và xử phạt bị cáo 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù là phù hợp. Mặc dù, Tòa án cấp phúc thẩm sửa nội dung về phần áp dụng pháp luật của Tòa án cấp sơ thẩm (*điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS*, đồng thời bị cáo bổ sung có ông ngoại Lâm Văn T là liệt sĩ, tuy đây là tình tiết mới

phát sinh ở cấp phúc thẩm, song những tình tiết này cũng không làm thay đổi về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo; Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1.1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Lâm Viết T; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt, sửa một phần về nội dung áp dụng pháp luật.

II. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Lâm Viết T: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

III. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Trần Lâm Viết T chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm L;
- VKSND quận Cẩm L;
- CQCSĐT Công an quận Cẩm L;
- Tòa án nhân dân quận Cẩm L;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Vĩnh Chuyển

